

**CTCP CHỨNG KHOÁN VIETCAP
VIETCAP SECURITIES JSC**

Số: 58../2026/CV-RMC.VIETCAP
No:/2026/CV-RMC.VIETCAP

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự Do – Hạnh phúc**

**THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness**

TP.HCM, Ngày 30 tháng 01 năm 2026
HCMC, Jan, 2026

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC, HSX VÀ HNX**

**INFORMATION DISCLOSURE ON THE ELECTRONIC INFORMATION PORTAL OF THE STATE
SECURITIES COMMISSION OF VIETNAM, HSX AND HNX**

Kính gửi/To: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (SSC)/ State Securities Commission of VN
Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam (VNX)/ Vietnam Stock Exchange
Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM (HSX)/ Ho Chi Minh City Stock Exchange
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX)/ Hanoi Stock Exchange

1. Tên tổ chức : Công ty Cổ phần Chứng Khoán Vietcap
Name of organization : Vietcap Securities JSC
Mã CK/ Ticker symbol : VCI
Địa chỉ trụ sở chính : Tầng 15, Tháp tài chính Bitexco, 2 Hải Triều, P. Sài Gòn, TP. HCM
Headquarter : 15th Floor, Bitexco Financial Tower, No 2 Hai Trieu Street, Sai Gon Ward, HCMC, VN
Điện thoại/Tel : 028-39143588
Fax : 028-39143209

Người thực hiện CBTT : Ông Bùi Vũ Hoàng Tuyền – Người được ủy quyền công bố thông tin
Submitted by : Mr. Bui Vu Hoang Tuyen – Person authorized to disclose information

Loại thông tin công bố : ☐ 24 giờ ☐ Bất thường ☐ Yêu cầu ☒ Định kỳ
Information disclosure type : ☐ 24 hours ☐ Extraordinary ☐ On demand ☒ Periodic

2. Nội dung thông tin công bố/ Contents of disclosure:

- Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2025 /The Corporate Governance Report in year 2025.



Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 30/01/2026 tại đường dẫn: <http://www.vietcap.com.vn>.

This information was published on the company's website on 30/01/2026, as in the link <https://www.vietcap.com.vn>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.

Đại diện tổ chức

Organization representative

Người Ủy quyền CBTT

Person authorized to disclose information

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

(Signature, full name, position, and seal)



BÙI VŨ HOÀNG TUYỀN
Luật Sư Trưởng



PHỤ LỤC SỐ 05

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng
Bộ Tài chính)

*(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of
Finance)*

Công ty CP CK Vietcap
Vietcap Securities JSC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

Số: ~~74~~ 54/2026/CV-RMC.Vietcap
No.: .../2026/CV-RMC.Vietcap

TP. Hồ Chí Minh, ngày ~~29~~ 29 tháng ~~01~~ 01 năm 2026
Ho Chi Minh City, dated 2026

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY **REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE**

(Năm 2025)
(Report of 2025)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán
To: - *The State Securities Commission;*
- *The Stock Exchange.*

- Tên công ty niêm yết /Name of company: Công ty Cổ phần Chứng Khoán Vietcap /Vietcap Securities Joint Stock Company
- Địa chỉ trụ sở chính /Address of headoffice: Tháp tài chính Bitexco, tầng 15, số 2 Hải Triều, Phường Sài Gòn, Tp.HCM
- Điện thoại /Telephone: 028 3914 3588 Fax: 028 3914 3209 Email: info@vietcap.com.vn
- Vốn điều lệ /Charter capital: 7.226.000.000.000 VNĐ
- Mã chứng khoán /ticker: VCI
- Mô hình quản trị công ty /Governance model: Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Kiểm soát (BKS) và Tổng Giám đốc (TGD) /General Meeting of Shareholders (GMS), Board of Directors (BOD), Board of Supervision (BOS) and Chief Executive Officer (CEO).
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ /The implementation of internal audit: Có thực hiện /Implemented

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông /Activities of the GMS

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết /Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)
/Information of meetings, resolutions and decisions of the GMS (including the resolutions of the GMS approved in the form of written ballot):

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	01/2025/NQ- ĐHĐCĐ.VIETCAP	01/04/2025	Nghị Quyết ĐHĐCĐ thường niên 2025 Công ty CP Chứng khoán Vietcap The resolution of 2025 Annual General Meeting of Shareholders
2	01/2025/NQ- ĐHĐCĐBT.VIETCAP	07/11/2025	Nghị Quyết ĐHĐCĐ bất thường 2025 Công ty CP Chứng khoán Vietcap The resolution of 2025 Extraordinary General Meeting of Shareholders

II. Hội đồng quản trị (báo cáo năm 2025) / The BOD (Report of 2025):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) /Information about the members of the BOD:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Directors' members	Chức vụ/ Position	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập Date of commencement/cessation as a member of the BODs/Independent member of the BODs	
			Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal
1	Bà Nguyễn Thanh Phượng Mrs. Nguyen Thanh Phuong	Chủ tịch HĐQT Chairwoman	09/04/2021	
2	Ông Tô Hải Mr. To Hai	TV HĐQT Member of BOD	09/04/2021	
3	Ông Nguyễn Lâm Trung Anh Mr. Nguyen Lan Trung Anh	TV HĐQT độc lập Independent member of BOD	09/04/2021	
4	Bà Nguyễn Việt Hòa Mrs. Nguyen Viet Hoa	TV HĐQT độc lập Independent member of BOD	09/04/2021	
5	Ông Đinh Quang Hoàn Mr. Dinh Quang Hoan	Phó Chủ tịch thường trực HĐQT Standing Vice chairman of BOD	02/04/2024	
6	Ông Lê Ngọc Khánh Mr. Le Ngoc Khanh	TV HĐQT độc lập Independent member of BOD	02/04/2024	

2. Các cuộc họp HĐQT /Meetings of the BOD:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Director' member	Số buổi họp HĐQT tham dự /Number of meetings attended by BOD	Tỷ lệ tham dự họp/ Attendance rate	Lý do không tham dự họp/Reasons for absence
------------	---	---	---	--

1	Bà Nguyễn Thanh Phương <i>Mrs. Nguyen Thanh Phuong</i>	29	100%	
2	Ông Tô Hải <i>Mr. To Hai</i>	29	100%	
3	Ông Nguyễn Lâm Trung Anh <i>Mr. Nguyen Lan Trung Anh</i>	29	100%	
4	Bà Nguyễn Việt Hòa <i>Mrs. Nguyen Viet Hoa</i>	29	100%	
5	Ông Đinh Quang Hoàn <i>Mr. Dinh Quang Hoan</i>	29	100%	
6	Ông Lê Ngọc Khánh <i>Mr. Le Ngoc Khanh</i>	29	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc /*Supervising the Board of Management by the Board of Directors:*

Hội đồng Quản trị giám sát thực hiện các Nghị quyết, kế hoạch kinh doanh và đầu tư đã được Hội đồng Quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua /*BOD supervised the implementation of Resolutions, business plans and investments that were approved by BOD and GMS.*

Giám sát các hoạt động điều hành của Tổng giám đốc để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được an toàn, tuân thủ đúng các quy định của Pháp luật, theo đúng định hướng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua /*Supervising the management of CEO to make sure the operation of the Company was safe, compliant with the Laws, following resolutions and decisions of the GMS.*

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị /*Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any):*

Hội đồng Quản trị chưa thành lập các tiểu ban /*BOD has not established subcommittees..*

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (báo cáo năm 2025) /*Resolutions/Decisions of the Board of Directors (report of 2025)*

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution /Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
1	01/2025/NQ- HĐQT.VIETCAP	20/01/2025	Tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2024 <i>Second Interim Dividend for 2024</i>	100%
2	02/2025/NQ- HĐQT.VIETCAP	05/02/2025	Chốt danh sách tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 <i>Finalizing the Shareholders list for Annual General Meeting of Shareholders 2025</i>	100%
3	03/2025/NQ- HĐQT.VIETCAP	07/02/2025	Mức thưởng Ban Tổng Giám Đốc năm 2024 <i>Bonus for the Board of Management in 2024</i>	100%
4	04/2025/NQ- HĐQT.VIETCAP	02/01/2025	Vay hạn mức tại Ngân hàng TMCP Tiên Phong (TPBank)	100%

			<i>Credit line loan from Tien Phong Commercial Joint Stock Bank (TPBank)</i>	
5	05/2025/NQ-HĐQT.VIETCAP	17/02/2025	Tái tục hạn mức vay USD6,000,000 do Ngân hàng SinoPac Hong Kong (“BSP HK”) cung cấp <i>Renewing credit line of USD6,000,000 provided by SinoPac Bank Hong Kong (“BSP HK”)</i>	100%
6	05a/2025/BB-HĐQT.VIETCAP	17/02/2025	Tái tục hạn mức vay USD7,000,000 & hạn mức phái sinh phòng ngừa rủi ro tỷ giá USD5,000,000 do Ngân hàng SinoPac Hồ Chí Minh (“BSP HCM”) cung cấp <i>Renewing credit line of USD7,000,000 & FX derivative hedging line of USD5,000,000 provided by SinoPac Bank Ho Chi Minh City (“BSP HCM”)</i>	100%
7	06/2025/NQ-HĐQT.VIETCAP	17/02/2025	Cấp hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Gia Định và Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa (BIDV) <i>Granting credit limit from Bank for Investment and Development of Vietnam (BIDV) – Gia Định & Nam Ky Khoi Nghia branches</i>	100%
8	07/2025/NQ-HĐQT.VIETCAP	24/03/2025	Tái cấp hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam <i>Renewing credit line at Vietnam Technological and Commercial Joint Stock Bank (Techcombank)</i>	100%
9	08/2025/NQ-HĐQT.VIETCAP	16/04/2025	Tái cấp hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (VIB) <i>Renewing credit line at Vietnam International Commercial Joint Stock Bank (VIB)</i>	100%
10	09/2025/NQ-HĐQT.VIETCAP	20/05/2025	Triển khai phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động, ban hành Quy chế phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2025, thông qua danh sách người lao động được mua cổ phần, phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài và các nội dung khác liên quan đến đợt phát hành <i>Implementation of the Employee Stock Option Plan (ESOP), approval of the ESOP issuance regulations for 2025, list of eligible employees, issuance plan ensuring compliance with foreign ownership limits and other related matters</i>	100%
11	10/2025/NQ-HĐQT.VIETCAP	20/05/2025	Nhận cấp hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TNHH Indovina (IVB) <i>Receiving credit line from Indovina Bank Ltd. (IVB)</i>	100%
12	11/2025/NQ-HĐQT.VIETCAP	20/05/2025	Nhận cấp hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TMCP Á Châu - CN Bình Thạnh (ACB) <i>Receiving credit line from Asia Commercial Bank (ACB) – Binh Thanh Branch</i>	100%
13	12/2025/NQ-HĐQT.VIETCAP	26/05/2025	Tái cấp hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (MSB) <i>Renewing credit line at Vietnam Maritime Commercial Joint Stock Bank (MSB)</i>	100%
14	12A/2025/NQ-HĐQT.VIETCAP	02/06/2025	Tái cấp hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín (Vietbank)	100%

			<i>Renewing credit line at Vietbank</i>	
15	12B/2025/NQ-HĐQT.VIETCAP	02/06/2025	Tái cấp hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) - Chi nhánh Gia Định và Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa <i>Renewing credit line at Bank for Investment and Development of Vietnam (BIDV) – Gia Dinh & Nam Ky Khoi Nghia branches</i>	100%
16	12C/2025/NQ-HĐQT.VIETCAP	02/06/2025	Nhận tái cấp hạn mức tín dụng tại Ngân hàng CTBC <i>Receiving renewed credit line from CTBC Bank</i>	100%
17	13/2025/NQ-HĐQT.VIETCAP	12/06/2025	Đổi tên và địa điểm Phòng Giao dịch <i>Change of transaction office's name and location</i>	100%
18	14/2025/NQ-HĐQT.VIETCAP	01/07/2025	Điều chỉnh danh sách phát hành cổ phiếu cho Người lao động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap <i>Adjustment of employee share issuance list of Vietcap Securities Joint Stock Company</i>	100%
19	15/2025/NQ-HĐQT.VIETCAP	03/07/2025	Chấp thuận khoản vay từ các định chế tài chính nước ngoài với tổng giá trị 41,600,000 USD <i>Approval of foreign syndicated loan facility worth USD 41,600,000</i>	100%
20	16/2025/NQ-HĐQT.VIETCAP	03/07/2025	Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty năm 2025 và tăng vốn điều lệ <i>Approval of ESOP issuance result in 2025 and charter capital increase</i>	100%
21	17/2025/NQ-HĐQT.VIETCAP	11/08/2025	Đăng ký tăng vốn điều lệ của công ty <i>Register for an increase in the Company's charter capital</i>	100%
22	18/2025/NQ-HĐQT.VIETCAP	11/08/2025	Tái cấp hạn mức tại Ngân hàng TMCP Phương Đông – CN Tân Bình (OCB) <i>Renew the credit limit at Orient Commercial Joint Stock Bank – Tan Binh Branch (OCB)</i>	100%
23	19/2025/NQ-HĐQT.VIETCAP	26/08/2025	Chào bán và niêm yết các loại chứng quyền có bảo đảm (20 mã) <i>Offering and listing of covered warrants (20 codes)</i>	100%
24	20/2025/NQ-HĐQT.VIETCAP	19/09/2025	Chốt danh sách cổ đông Công ty CP Chứng khoán Vietcap để tổ chức họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2025 <i>Record date for Vietcap Securities Joint Stock Company shareholders to convene the 2025 Extraordinary General Meeting of Shareholders</i>	100%
25	21/2025/NQ-HĐQT.VIETCAP	19/09/2025	Tái cấp hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) <i>Renew the credit limit at Vietnam Prosperity Joint Stock Commercial Bank (VPBank)</i>	100%
26	22/2025/NQ-HĐQT.VIETCAP	28/09/2025	Nhận cấp hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TMCP Quân đội – Chi nhánh Sở Giao dịch 2 <i>Granting of a credit limit at Military Commercial Joint Stock Bank – Transaction Office Branch No. 2</i>	100%
27	23/2025/NQ-HĐQT.VIETCAP	15/10/2025	Bổ nhiệm Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị thường trực <i>Appointment of the Standing Vice Chairman of the Board of Directors</i>	100%

28	24/2025/NQ-HĐQT.VIETCAP	15/10/2025	Thông qua chương trình và nội dung họp Đại hội Cổ đông bất thường năm 2025 của Công ty <i>Approval of the agenda and contents of the 2025 Extraordinary General Meeting of Shareholders</i>	100%
29	24A/2025/NQ-HĐQT.VIETCAP	20/10/2025	Vay hạn mức tại Ngân hàng TMCP Tiên Phong (TPBank) <i>Credit line borrowing at Tien Phong Commercial Joint Stock Bank (TPBank)</i>	100%
30	25/2025/NQ-HĐQT.VIETCAP	30/10/2025	Miễn nhiệm chức danh Tổng Giám đốc Công ty <i>Dismissal of the Company's Chief Executive Officer</i>	100%
31	26/2025/NQ-HĐQT.VIETCAP	30/10/2025	Miễn nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc Công ty <i>Dismissal of the Company's Deputy Chief Executive Officer</i>	100%
32	27/2025/NQ-HĐQT.VIETCAP	30/10/2025	Bổ nhiệm chức danh Tổng Giám đốc Công ty <i>Appointment of the Company's Chief Executive Officer</i>	100%
33	28/2025/NQ-HĐQT.VIETCAP	30/10/2025	Bổ nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc Công ty <i>Appointment of the Company's Deputy Chief Executive Officer</i>	100%
34	29/2025/NQ-HĐQT.VIETCAP	30/10/2025	Thành lập Ủy ban Đầu tư & Ủy ban Lương thưởng <i>Establishment of the Investment Committee and the Remuneration Committee</i>	100%
35	30A/2025/NQ-HĐQT.VIETCAP	30/10/2025	Mức lương Tổng Giám đốc <i>Chief Executive Officer's remuneration</i>	100%
36	30B/2025/NQ-HĐQT.VIETCAP	30/10/2025	Mức lương Phó Tổng Giám đốc <i>Deputy Chief Executive Officer's remuneration</i>	100%
37	31/2025/NQ-HĐQT.VIETCAP	30/10/2025	Phân công nhiệm vụ Thành viên HĐQT <i>Assignment of duties to Members of the Board of Directors</i>	100%
38	32/2025/NQ-HĐQT.VIETCAP	14/11/2025	Thông qua việc triển khai phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ <i>Approval of the implementation of the private placement plan</i>	100%
39	33/2025/NQ-HĐQT.VIETCAP	14/11/2025	Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ <i>Approval of the registration dossier for the private placement</i>	100%
40	34/2025/NQ-HĐQT.VIETCAP	14/11/2025	Nhận cấp tín dụng từ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) <i>Granting of credit facilities by Vietnam Prosperity Joint Stock Commercial Bank (VPBank)</i>	100%
41	35/2025/NQ-HĐQT.VIETCAP	19/11/2025	Thông qua việc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ với người có liên quan của người nội bộ <i>Approval of entering into service agreements with related parties of internal persons</i>	100%
42	36/2025/NQ-HĐQT.VIETCAP	25/11/2025	Chấp thuận khoản vay từ các định chế tài chính nước ngoài với tổng giá trị 120,000,000 USD và quyền chọn tăng thêm lên đến 130,000,000 USD (tối đa 250,000,000 USD) <i>Approval of loans from foreign financial institutions with a total value of USD 120,000,000 and an option to increase up to</i>	100%

			USD 130,000,000 (maximum USD 250,000,000)	
43	37/2025/NQ-HĐQT.VIETCAP	01/12/2025	Thông qua phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán trái phiếu ra công chúng, thông qua việc niêm yết trái phiếu trên hệ thống giao dịch chứng khoán và các nội dung khác có liên quan <i>Approval of the issuance plan, use and repayment of proceeds from the public bond offering, approval of bond listing on the securities trading system, and other related matters</i>	100%
44	38/2025/NQ-HĐQT.VIETCAP	01/12/2025	Phê duyệt hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra công chúng với tổng mệnh giá tối đa 3.000 tỷ đồng theo Phương án Phát hành đính kèm theo Nghị quyết HĐQT số 37/2025/NQ-HĐQT.VIETCAP ngày 01 tháng 12 năm 2025 <i>Approval of the registration dossier for public offering of corporate bonds with a maximum total par value of VND 3,000 billion under the Issuance Plan attached to Board Resolution No. 37/2025/NQ-HĐQT.VIETCAP dated December 1, 2025</i>	100%
45	39/2025/NQ-HĐQT.VIETCAP	09/12/2025	Thông qua thời gian phân phối cổ phiếu riêng lẻ cho các nhà đầu tư <i>Approval of the distribution period for the private placement to investors</i>	100%
46	40/2025/NQ-HĐQT.VIETCAP	15/12/2025	Tiếp tục phân phối số lượng cổ phiếu chào bán riêng lẻ chưa được đăng ký mua hết <i>Continuation of distribution of privately offered shares that were not fully subscribed</i>	100%
47	41/2025/NQ-HĐQT.VIETCAP	17/12/2025	Thông qua kết quả chào bán cổ phiếu riêng lẻ <i>Approval of the results of the private placement</i>	100%
48	42/2025/NQ-HĐQT.VIETCAP	25/12/2025	Chốt danh sách cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap để lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về một số vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng Cổ đông lần 1 năm 2026 <i>Record date for Vietcap Securities Joint Stock Company shareholders to collect written opinions on matters under the authority of the 1st General Meeting of Shareholders in 2026</i>	100%
49	43/2025/NQ-HĐQT.VIETCAP	25/12/2025	Tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2025 <i>Advance dividend payment – 1st tranche for 2025</i>	100%
50	44/2025/NQ-HĐQT.VIETCAP	30/12/2025	Thông qua nội dung tài liệu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản lần 1 năm 2026 <i>Approval of the content of the documents for collecting shareholders' written opinions the first instance in 2026</i>	100%

III. Ban kiểm soát (báo cáo năm 2025) /Board of Supervisors (report of 2025)

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát /Information about members of Board of Supervisors

Stt No.	Thành viên BKS <i>Members of Board of Supervisors</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS <i>Date of commencement/cessation as a member of the Board of Supervisors</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1	Bà Bùi Thị Minh Nguyệt <i>Mrs. Bui Thi Minh Nguyet</i>	Thành viên BKS <i>Member of BOS</i>	09/04/2021	Cử nhân Kế toán - Kiểm toán <i>Bachelor of Accounting & Auditing</i>
2	Bà Trương Thị Huyền Trang <i>Mrs. Truong Thi Huyen Trang</i>	Thành viên BKS <i>Member of BOS</i>	09/04/2021	Cử nhân Kế toán - Kiểm toán <i>Bachelor of Accounting & Auditing</i>
3	Bà Mai Thị Thanh Trang <i>Mrs. Mai Thi Thanh Trang</i>	Trưởng BKS <i>Head of BOS</i>	30/03/2022	Cử nhân Kế toán - Kiểm toán <i>Bachelor of Accounting & Auditing</i>

2. Cuộc họp của BKS /Meetings of Board of Supervisors:

Stt No.	Thành viên BKS / <i>Members of Board of Supervisors</i>	Số buổi họp tham dự <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Bà Bùi Thị Minh Nguyệt <i>Mrs. Bui Thi Minh Nguyet</i>	02	100%	100%	
2	Bà Trương Thị Huyền Trang <i>Mrs. Truong Thi Huyen Trang</i>	02	100%	100%	
3	Bà Mai Thị Thanh Trang <i>Mrs. Mai Thi Thanh Trang</i>	02	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông /Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors:

Ban kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng Quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty; chịu trách nhiệm trước pháp luật, Đại hội đồng Cổ đông và cổ đông của Công ty về việc thực hiện quyền và nhiệm vụ của mình /The Board of Supervisors implemented the supervision of BOD and CEO in the management and administration of the Company; The Board of supervisors are responsible before the Laws, the GMS and the Company's shareholders for doing their rights and duties.

Ban kiểm soát có trách nhiệm kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cận trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Đồng thời, BKS có nhiệm vụ thẩm định báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính hàng năm, hàng quý và 6 tháng của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng Quản trị, Đại hội đồng cổ đông /*The Board of Supervisors was responsible for checking the reasonableness, legality, honesty and caution in the management and administration of business activities, in the accounting, statistics and preparation of financial reports. Besides, the Board of Supervisors was responsible for appraising reports on business activities, annual, quarterly and 6-month financial reports of the Company, and reports evaluating the management of the BOD and GMS.*

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác /*The coordination among the Board of Supervisors, the Board of Management, Board of Directors and other managers:*

Trường hợp BKS phát hiện những hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành và cán bộ quản lý khác, BKS phải thông báo bằng văn bản với HĐQT trong vòng 48 giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả /*In case the Board of Supervisors detects violations against the Laws or the Company's Charter by members of the BOD, Board of Management and other managers, the Board of Supervisors must notify the BOD in writing within 48 hours, request to stop violating and have solutions to remedy the consequences.*

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có) /*Other activities of the Board of Supervisors and Audit Committee (if any):*

Ban kiểm soát có các nhiệm vụ khác theo quy định tại Điều lệ công ty hoặc theo yêu cầu, quyết định của Đại hội đồng cổ đông / *Board of Supervisors has other tasks as prescribed in the Company's Charter or at the request or decision of the General Meeting of Shareholders.*

IV. Ban điều hành /Board of Management:

STT No.	Thành viên Ban điều hành/ <i>Members of Board of Management</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ <i>Date of appointment / dismissal of members of the Board of Management</i>
1	Ông Tô Hải <i>Mr. To Hai</i>	Tổng Giám Đốc <i>CEO</i>	01/12/1973	Thạc sỹ Tài chính - Ngân hàng <i>Master of Finance - Banking</i>	08/11/2022/ 18/11/2025
2	Bà Tôn Minh Phương <i>Ms. Ton Minh Phuong</i>	Tổng Giám Đốc <i>CEO</i>	19/05/1983	Cử nhân Tài chính Ngân hàng <i>Bachelor of Finance - Banking</i>	18/11/2025
3	Ông Đinh Quang Hoàn <i>Mr. Dinh Quang Hoan</i>	Phó TGD <i>Deputy CEO</i>	22/08/1976	Thạc sỹ Kinh tế <i>Master of Economics</i>	20/05/2019/ 03/11/2025
4	Ông Nguyễn Quang Bảo <i>Mr. Nguyen Quang Bao</i>	Phó TGD <i>Deputy CEO</i>	18/01/1975	Cử nhân Tài chính Tín dụng <i>Bachelor of Finance</i>	20/05/2019

				- Banking	
5	Ông Đoàn Minh Thiện <i>Mr. Doan Minh Thien</i>	Phó TGD Deputy CEO	11/06/1981	Cử nhân Tài chính Bachelor of Finance	12/08/2024
6	Ông Tuan Nhan <i>Mr. Tuan Nhan</i>	Phó TGD Deputy CEO	03/02/1983	Cử nhân Quản trị Kinh doanh <i>Bachelor of Business Administration</i>	18/11/2025

V. Kế toán trưởng /Chief Accountant:

Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>Date of appointment/ dismissal</i>
Bà Đoàn Trần Phương Thảo <i>Ms. Doan Tran Phuong Thao</i>	22/08/1987	Cử nhân Kế toán <i>Bachelor of Accounting</i>	12/08/2024

VI. Đào tạo về quản trị công ty /Training courses on corporate governance:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty /*Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, the Board of Supervisors, Director (CEO), other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance:*

Thành viên BKS và cán bộ Quản lý của Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap đã có chứng chỉ về Quản trị Công ty dành cho các Công ty Cổ phần đại chúng/ *Member of BOS and Managers of Vietcap Securities Joint Stock Company have certificates of Coporate Governance for public joint stock company.*

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (báo cáo năm 2025) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty /The list of affiliated persons of the public company (report of 2025) and transactions of affiliated persons of the Company)

1. Danh sách về người có liên quan của công ty /*The list of affiliated persons of the Company*

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH* <i>Owner's Certificate No. *</i>	Ngày cấp <i>Date of issu- ance</i>	Nơi cấp <i>Place of issuance</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
1	Nguyễn Thanh Phượng		Chủ tịch HĐQT <i>Chairwoman</i>					06/11/ 2007			
2	Tô Hải		Thành viên HĐQT <i>Member of BOD</i>					06/11/ 2007			
3	Lê Ngọc Khánh		Thành viên HĐQT <i>Member of BOD</i>					02/04/ 2024			
4	Nguyễn Lân Trung Anh		Thành viên HĐQT <i>Member of BOD</i>					24/06/ 2020			
5	Nguyễn Việt Hòa		Thành viên HĐQT <i>Member of BOD</i>					09/04/ 2021			
6	Nguyễn Quang		Phó TGĐ <i>Deputy CEO</i>					06/11/ 2007			

[illegible]

13	Bùi Vũ Hoàng Tuyền	Phụ trách quản trị Công ty/ Người được ủy quyền công bố thông tin <i>Person in charge of corporate governance/ Authorized person to disclose information</i>						19/03/ 2020			
14	Tôn Minh Phương	Tổng Giám đốc/CEO						18/11/ 2025			
15	Tuan Nhan	Phó Tổng Giám đốc/Deputy CEO						18/11/ 2025			

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/Owner's Certificate No.: ID card No./Passport No. (for individuals) or Business Registration Certificate No., License on Operations or equivalent legal documents (for organisations).*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons*: **Không /None**

[illegible]

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/Owner's Certificate No.: ID card No./Passport No. (for individuals) or Business Registration Certificate No., License on operations or equivalent legal documents (for organisations).*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power:* **Không/None**

[illegible]

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/*Transactions between the Company and other individuals/organisations*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/*Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (CEO) and other managers who have been the founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (as of the time of reporting).*

STT No.	Tên Công ty <i>Name of the Company</i>	Mối quan hệ <i>Relationship</i>	Loại giao dịch <i>Type of transaction</i>	Thời điểm giao dịch <i>Time of transaction</i>
1	Ngân Hàng TMCP Bản Việt <i>Viet Capital Commercial Joint Stock Bank</i>	Thành viên HĐQT Ngân Hàng TMCP Bản Việt đồng thời là Chủ tịch của Vietcap <i>Member of the Board of Directors of Viet Capital Commercial Joint Stock Bank and Chairwoman of Vietcap</i>	Cung cấp dịch vụ môi giới chứng khoán, dịch vụ lưu ký và các dịch vụ khác <i>Providing stock brokerage services, custody services and other services</i>	Năm 2025 <i>Year 2025</i>
2	Công Ty Cổ phần Quản Lý Quỹ Đầu Tư Chứng Khoán Bản Việt (bao gồm Quỹ đầu tư Cân bằng Bản Việt) <i>Viet Capital Securities Investment Fund Management Joint Stock Company (including Ban Viet Balanced Investment Fund)</i>	Chủ tịch HĐQT Công Ty Cổ phần Quản Lý Quỹ Đầu Tư Chứng Khoán Bản Việt đồng thời là Chủ tịch và thành viên HĐQT của Vietcap <i>Chairwoman of the Board of Directors of Viet Capital Securities Investment Fund Management Joint Stock Company and Chairwoman and member of the Board of Directors of Vietcap</i>	Cung cấp dịch vụ môi giới chứng khoán, dịch vụ lưu ký <i>Providing stock brokerage services and depository services</i>	Năm 2025 <i>Year 2025</i>
3	Công ty Cổ phần Sữa Quốc Tế <i>International Dairy Joint Stock Company</i>	Chủ tịch và thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Sữa Quốc Tế (IDP) đồng thời là thành viên HĐQT và ban Tổng Giám đốc của Vietcap <i>Chairman and member of the Board of Directors of International Dairy Joint Stock Company (IDP) is also a member of the Board of Directors and Board of CEOs of Vietcap</i>	Cung cấp dịch vụ môi giới chứng khoán và dịch vụ tư vấn <i>Providing stock brokerage services and consulting services</i>	Năm 2025 <i>Year 2025</i>

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (CEO) and other managers as a member of Board of Directors, Director (CEO): Không/None*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/
Other transactions of the Company (if any) may bring material or non- material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (CEO) and other managers.:
Không/None

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2025)/Share transactions of internal persons and their affiliated persons (report of 2025)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/*The list of internal persons and their affiliated persons công ty / Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company*

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/ Hộ chiếu ID card No./Pass port No.	Ngày cấp date of issuance	Nơi cấp place of issuance	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note (Mối quan hệ với người nội bộ/ Relationship with internal person)
1	Nguyễn Thanh Phượng		Chủ tịch HĐQT Chairwoman					22,815,000	3.16%	
1.1	Nguyễn Hoàng Bảo							0	0.00%	Chồng Husband
1.2	Nguyễn Bảo Hoàng Mi							0	0.00%	Con Daughter

1.9	Đồng Thanh Vi									0	0.00%	Em dâu <i>Sister in law</i>
1.10	CTCP QLQ Đầu tư CK Bán Việt <i>Viet Capital Asset Management JSC.</i>									0	0.00%	Chủ tịch HĐQT <i>Chairwoman</i>
1.11	Ngân hàng TMCP Bán Việt <i>Ban Viet Bank</i>									0	0.00%	Thành viên HĐQT <i>Member of BOD</i>
1.12	Công ty CP Bất Động Sản Bán Việt <i>Viet Capital Real Estate JSC.</i>									0	0.00%	Thành viên HĐQT <i>Member of BOD</i>
2	Tô Hải							Thành viên HĐQT <i>Member of BOD</i>		129,139,403	17.87%	
2.1	Trương Nguyễn Thiên Kim									12,530,351	1.74%	Vợ <i>Wife</i>

2.2	Tô Hồng Hà									93,355	0.01%	Em trai <i>Brother</i>
2.3	Lê Kim Phụng									0	0.00%	Em dâu <i>Sister in law</i>
2.4	Trần Thị Lan									0	0.00%	Mẹ <i>Mother</i>
2.5	Tô Hữu Định									0	0.00%	Cha <i>Father</i>
2.6	Tô Thị Lan Hương									0	0.00%	Chị <i>Sister</i>
2.7	Phạm Nguyên Vũ									0	0.00%	Anh rể <i>Brother in law</i>

2.8	Nguyễn Thị Thể									0	0.00%	Mẹ vợ <i>Mother in law</i>
2.9	Tô Lâm									0	0.00%	Con <i>Son</i>
2.10	Tô An									0	0.00%	Con <i>Daughter</i>
2.11	Công Ty Cổ Phần Sữa Quốc Tế LOF <i>LOF.JSC.</i>									0	0.00%	Chủ tịch HĐQT <i>Chairman</i>
3	Đinh Quang Hoàn									590,694	0.08%	
3.1	Đinh Quang Tập									0	0.00%	Cha <i>Father</i>

3.2	Nguyễn Thị Hanh									0	0.00%	Mẹ <i>Mother</i>
3.3	Lâm Bình Lễ									0	0.00%	Cha vợ <i>Father in law</i>
3.4	Lâm Thị Tố Nga									0	0.00%	Vợ <i>Wife</i>
3.5	Đinh Quang Khải									0	0.00%	Con trai <i>Son</i>
3.6	Đinh Quang Minh									0	0.00%	Con trai <i>Son</i>
3.7	Đinh Quang Hợp									0	0.00%	Anh trai <i>Brother</i>

3.8	Lê Minh Tâm										0	0.00%	Chị dâu <i>Sister in law</i>
3.9	Công Ty Cổ Phần Sữa Quốc Té LOF <i>LOF.JSC.</i>										0	0.00%	TV HĐQT <i>Member of BOD</i>
3.10	Công ty Cổ phần Lothamilk <i>Lothamilk.JSC.</i>										0	0.00%	Thành viên HĐQT <i>Member of BOD</i>
4	Nguyễn Việt Hòa	001C5 13907 tại Bảo Việt & 068C0 13907 tại Vietca P	Thành viên HĐQT <i>Member of BOD</i>								0	0.00%	
4.1	Lê Thị Độ										0	0.00%	Mẹ <i>Mother</i>
4.2	Nguyễn Văn Thám										0	0.00%	Bố <i>Father</i>

4.3	Nguyễn Quốc Thái	068C0 13811 tại Vietca p								0	0.00%	Em Trai <i>Brother</i>
4.4	Phạm Nhật Quang	001C5 18602 tại Bảo Việt & 41768 01 tại Tân Việt								0	0.00%	Chồng <i>Husband</i>
4.5	Phạm Việt Dũng									0	0.00%	Con trai <i>Son</i>
4.6	Phạm Anh Thư									0	0.00%	Con gái <i>Daughter</i>
4.7	Nguyễn Thị Hời									0	0.00%	Mẹ Chồng <i>Mother in law</i>
4.8	Vũ Thị Thanh Hiền	003C7 48199 tại SSI								0	0.00%	Em dâu <i>Sister in law</i>

4.9	Phạm Hoài Thanh									0	0.00%	Anh chồng <i>Brother in law</i>
4.10	Nguyễn Thị Thu Trang									0	0.00%	Chị bạn dâu <i>Sister in law</i>
4.11	Phạm Tuấn Minh									0	0.00%	Em chồng <i>Brother in law</i>
4.12	Nguyễn Ngọc Minh Trúc									0	0.00%	Em bạn dâu <i>Sister in law</i>
4.13	Công ty cổ phần Thương mại - Dịch vụ Bến Thành <i>Ben Thanh Trading & Service JSC.</i>									0	0.00%	Chủ tịch HĐQT <i>Chairwoman</i>
4.14	Công ty cổ phần Bến Thành - Mũi Né <i>Ben Thanh – Mui Ne JSC.</i>									0	0.00%	Thành viên HĐQT <i>Member of BOD</i>

4.15	Công ty cổ phần Du lịch Bến Thành - Non Nước <i>Ben Thanh – Non Nuoc Travel Tourist JSC.</i>									0	0.00%	Thành viên HĐQT <i>Member of BOD</i>
5	Nguyễn Lân Trung Anh									0	0.00%	
5.1	Nguyễn Lân Trung									0	0.00%	Cha <i>Father</i>
5.2	Đặng Bích Ngà									0	0.00%	Mẹ <i>Mother</i>
5.3	Nguyễn Ngọc Luu Ly									0	0.00%	Chị ruột <i>Sister</i>
5.4	Trần Ngọc Minh									0	0.00%	Anh rể <i>Brother in law</i>

5.5	Trần Thị Kim Hà									0	0.00%	Vợ <i>Wife</i>
5.6	Nguyễn Hà Trang									0	0.00%	Con <i>Daughter</i>
5.7	Nguyễn Lâm Gia Hưng									0	0.00%	Con <i>Son</i>
5.8	Trần Văn Hải									0	0.00%	Bố vợ <i>Father in law</i>
5.9	Phan Thị Tuyết Hằng									0	0.00%	Mẹ vợ <i>Mother in law</i>
5.10	Trần Văn Hào									0	0.00%	Em vợ <i>Brother in law</i>

5.11	Trần Thị Kim Hiền									0	0.00%	Em vợ <i>Sister in law</i>
5.12	Công ty TNHH Phoenix Holdings <i>Phoenix Holdings Co. Ltd</i>									66,000	0.01%	Tổng Giám đốc <i>CEO</i>
5.13	Công ty Cổ phần Bất Động Sân Bản Việt <i>Viet Capital Real Estate Jsc</i>									0	0.00%	Thành viên HĐQT <i>Member of BOD</i>
5.14	Công ty Cổ phần Timo Việt Nam <i>Timo Viet Nam SJC.</i>									0	0.00%	Thành viên HĐQT <i>Member of BOD</i>
5.15	Công ty Cổ phần Gro Holdings <i>Gro Holdings SJC.</i>									0	0.00%	Thành viên HĐQT <i>Member of BOD</i>
5.16	Công ty Cổ phần Seven System Việt Nam <i>Seven System Viet Nam SJC.</i>									0	0.00%	Thành viên HĐQT <i>Member of BOD</i>

6.5	Lê Thị Ngọc Minh									0	0.00%	Chị ruột <i>Sister</i>
6.6	Nguyễn Văn Thiên									0	0.00%	Anh rể <i>Brother in law</i>
6.7	CTCP Cafe Katinat <i>Café Katinat Jsc.</i>									0	0.00%	Phó Tổng Giám Đốc <i>Deputy CEO</i>
6.8	CTCP Thương mại - Dịch vụ Bến Thành <i>Ben Thanh Trading & Service JSC.</i>									0	0.00%	Thành viên HĐQT <i>Member of BOD</i>
7	Tôn Minh Phương	068C2 83979								484,700	0.07%	
7.1	Tôn Thành Tài											Cha/Father
7.2	Trần Thị Dy											Mẹ/Mother
7.3	Tôn Thị Tú Anh											Chị/Sister
7.4	Công ty Cổ phần Sữa Quốc tế LOF											Thành viên BKS <i>Member of</i>

[illegible]

10.3	Koda Massing Nhan																		Con /Son
10.4	Raven Massing Nhan																		Con/Son
10.5	The Dao Nhan																		Cha ruột/Father
10.6	Kim Khanh Ton																		Mẹ ruột/Mpther
10.7	Chau Dao Thai Nhan																		Em trai/Brother
10.8	Herlina Maria Massing																		Mẹ vợ/Mother in law

10.9	Frans Alex Massing																		Cha vợ/ <i>Father in law</i>	
11	Đoàn Trần Phương Thảo																		0.00%	35,000
11.1	Đoàn Kim Sa																		Bố ruột/ <i>Father</i>	
11.2	Trần Thị Cẩm Tiên																		Mẹ ruột/ <i>Mother</i>	
11.3	Đoàn Trần Hiếu																		Anh trai/ <i>Brother</i>	
11.4	Đoàn Trần Thanh																		Em trai/ <i>Brother</i>	
11.5	Trần Thị Diễm My																		Chị dâu/ <i>Sister in law</i>	
11.6	Nguyễn Phương Đài																		Em dâu/ <i>Sister in</i>	

[illegible]

13.6	Trần Thị Lâm Xuyên									0	0.00%	Em dâu <i>Sister in law</i>
13.7	Bùi Thị Bích Nguyên									0	0.00%	Em ruột <i>Sister</i>
13.8	Nguyễn Văn Dũng									0	0.00%	Em rể <i>Brother in law</i>
13.9	Bùi Minh Thông									0	0.00%	Em ruột <i>Brother</i>
13.10	Phạm Thanh Nguyên									0	0.00%	Em dâu <i>Sister in law</i>
13.11	Bùi Thị Bích Phương									0	0.00%	Em ruột <i>Sister</i>
13.12	Nguyễn Thị Hồng Tư									0	0.00%	Mẹ chồng <i>Mother in law</i>
13.13	Công ty TNHH Phoenix Holdings <i>Phoenix Holdings Co. Ltd</i>									0	0.00%	Giám đốc điều phối văn phòng <i>Head of amination</i>
14.	Trương Thị Huyền Trang								Thành viên BKS Member of BOS	0	0.00%	
14.1	Trương Trọng Phương									0	0.00%	Bố <i>Father</i>
14.2	Nguyễn Thị Kim Cúc									0	0.00%	Mẹ <i>Mother</i>
14.3	Trương Thị Lệ Quyên									0	0.00%	Chị gái <i>Sister</i>

14.4	Phạm Đức Hoài									0	0.00%	Anh rể <i>Brother in law</i>
14.5	Trương Hoàng Bảo Thi									0	0.00%	Em gái <i>Sister</i>
14.6	Công ty CP Bất Động Sản Bản Việt <i>Viet Capital Real Estate JSC.</i>									0	0.00%	Kế toán trưởng
15.	Bùi Vũ Hoàng Tuyên									48,500	0.01%	
15.1	Bùi Xuân Tứ									0	0.00%	Cha <i>Father</i>
15.2	Vũ Thị Kim Phượng									0	0.00%	Mẹ <i>Mother</i>
15.3	Đinh Hải Anh									0	0.00%	Vợ <i>Wife</i>

15.4	Bùi Hoàng Thủy Trúc											0	0.00%	Con Daughter
15.5	Bùi Hoàng Bảo Sơn											0	0.00%	Con Son
15.6	Bùi Vũ Hoàng My											0	0.00%	Chị Sister
15.7	Bùi Vũ Hoàng Kim											0	0.00%	Em Brother
15.8	Đinh Đức Ninh											0	0.00%	Cha vợ Father-in-law
15.9	Nguyễn Thị Then											0	0.00%	Mẹ vợ Mother-in-law
15.10	Nguyễn Quốc Huy											0	0.00%	Anh rể Brother-in-law
15.11	Chu Vi Thông											0	0.00%	Em rể Brother-in-law

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/ *Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company*

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Trans- action executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal persons</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) <i>Reasons for increasing, decreasing (buying, selling, converting, rewarding, etc.)</i>
			<i>Số cổ phiếu Number of shares</i>	<i>Tỷ lệ Perce ntage</i>	<i>Số cổ phiếu Number of shares</i>	<i>Tỷ lệ Perce ntage</i>	
1	Đoàn Minh Thiện	Phó TGD <i>Deputy CEO</i>	819,000	0.11%	251,000	0.03%	Tháng 01/2025: Bán 568.000 CP <i>January, 2025: Selling 568.000 shares</i>
2	Bùi Vũ Hoàng Tuyên	Phụ trách quản trị Công ty <i>Person in charge of corporate governance</i>	46,100	0.01%	34,000	0.00%	06/03/2025: Bán 5.000 CP <i>March 06, 2025: Selling 5.000 shares</i> 07/03/2025: Bán 4.900 CP <i>March 07, 2025: Selling 4.900 shares</i> 10/03/2025: Bán 1.200 CP <i>March 10, 2025: Selling 1.200 shares</i> 25/06/2025: Bán 1.000 CP <i>June 25, 2025: Selling 1.000 shares</i>
3	QUỸ ĐẦU TƯ BẢN VIỆT DISCO VERY	Người có liên quan của Nguyễn Thanh Phượng – Chủ tịch hội đồng quản trị <i>Related person of Nguyễn Thanh Phượng – Chairwoman of the Board of Directors</i>	45,000	0.01%	100,000	0.01%	12/5/2025: Bán 45.000 CP <i>May 12, 2025: Selling 45.000 shares</i> 02/12-18/12/2025: Mua 100.000 CP <i>December 2, 2025 - December 18, 2025: Buying 100.000 shares</i>

4	CTCP QLQ. Đầu tư CK Bản Việt	Người có liên quan của Nguyễn Thanh Phương – Chủ tịch hội đồng quản trị <i>Related person of Nguyễn Thanh Phương – Chairwoman of the Board of Directors</i>	68,300	0.01%	648,30 0	0.09%	02/12-18/12/2025: Mua 580.000 CP <i>December 2, 2025 - December 18, 2025: Buying 580.000 shares</i>

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant notes: Không/ None

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRWOMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS



NGUYỄN THANH PHƯƠNG
Chủ tịch
Hội Đồng Quản Trị